

Bản án số: **26/2023/DS-ST**
Ngày: 27/3/2023
V/v T/C Hợp đồng đặt cọc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Hiếu.
2. Ông Nguyễn Văn Ngoãn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2023, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 400/2022/TLST-DS, ngày 14/12/2022 về việc “Tranh chấp Hợp đồng đặt cọc”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-DS ngày 16/01/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-DS ngày 03/02/2023, Thông báo số 188/TB-TA ngày 28/02/2023 về thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Minh H**, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, TP . Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

HKTT: Số A, ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ: Số G, Tổ F, Khóm T, Thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2022, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trương Minh H trình bày: Vào ngày 26/09/2022, ông và ông Nguyễn Minh C có làm hợp đồng miệng qua điện thoại với nội dung ông C bán cho ông 02 tấn xoài cát H với giá thỏa thuận là 37.000 đồng/kg, vào ngày 01/10/2022 sẽ giao. Ông H đã chuyển

số tiền cọc là 33.000.000 đồng vào số tài khoản 7602205083702 tên Nguyễn Minh C (10.000.000 đồng vào ngày 26/09/2022, 20.000.000 đồng vào ngày 27/09/ 2022, 3.000.000 đồng vào ngày 28/09/2022. Từ ngày hẹn giao xoài là ngày 01/10/2022 cho đến nay ông C không giao xoài và ông cũng không liên lạc được với ông C. Nay ông H yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Minh C trả lại cho ông số tiền đã đặt cọc là 33.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Minh C trình bày: Ông C thống nhất với lời trình bày của ông H. Ông đồng ý trả lại số tiền cọc đã nhận là 33.000.000 đồng cho ông H, yêu cầu được trả dần 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi hết số nợ.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Nguyên đơn ông Trương Minh H khởi kiện yêu cầu bị đơn Nguyễn Minh C phải trả số tiền 33.000.000 đồng đã nhận đặt cọc của ông H vào ngày 26/9/2022, 27/9/2022 và 28/9/2022 để mua bán xoài. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, ông C thừa nhận có nhận tiền cọc của ông H 03 lần với số tiền là 33.000.000 đồng, nhận qua tài khoản ngân hàng A. Nay ông C đồng ý trả số tiền 33.000.000 đồng cho ông H nhưng yêu cầu được trả dần.

Xét thấy, giao dịch hợp đồng đặt cọc giữa các bên không vi phạm điều cấm của pháp luật, khi giao kết hai bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bị đơn C đã vi phạm thỏa thuận hợp đồng đặt cọc nên phải có nghĩa vụ trả lại tiền đặt cọc cho nguyên đơn ông H.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39. Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 328, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn ông Lê Minh C1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Nguyên đơn và bị đơn thống nhất có xác lập Hợp đồng đặt cọc ngày 26/9/2022, hình thức nói miệng qua điện thoại. Nay nguyên đơn và bị đơn thống nhất bị đơn có nhận tiền cọc của nguyên đơn vào các ngày 26/9/2022, 27/9/2022 và 28/9/2022 để mua bán xoài, bị đơn C1 đồng ý trả lại số tiền cọc đã nhận là 33.000.000 đồng cho nguyên đơn H. Đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 328, 351 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2] Đối với yêu cầu trả dân số nợ nêu trên của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này thuộc lĩnh vực thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách như đã phân tích trên.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 33.000.000 đồng x 5% = 1.650.000 đồng.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 328, 351, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Minh C trả cho nguyên đơn ông Trương Minh H số tiền đặt cọc là 33.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Trương Minh H có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Nguyễn Minh C còn phải có trách nhiệm trả lãi cho ông Trương Minh H theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.650.000 đồng.

Ông Trương Minh H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 825.000 đồng từ Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004914 ngày 24/11/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã thu.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật, để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh Đa